

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đắk Pxi năm 2026

Thực hiện Kế hoạch số 56-KH/ĐU ngày 03/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đắk Pxi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đắk Pxi năm 2026;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Văn hóa – Xã hội xã tại Tờ trình số 46/TTr-VHXXH ngày 15/6/2026 về việc Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đắk Pxi năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đắk Pxi năm 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Kịp thời cập nhật, cụ thể hoá và tổ chức triển khai thực hiện đầy đủ, thống nhất các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra tại Kế hoạch số 56-KH/ĐU ngày 03/6/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đắk Pxi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đắk Pxi năm 2026.

b) Tổ chức thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong hoạt động quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công và phục vụ Nhân dân.

c) Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; từng bước xây dựng chính quyền số hoạt động thông suốt, hiện đại, công khai, minh bạch; tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn xã.

2. Yêu cầu

a) Bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 57-

NQ/TW và Kế hoạch số 56-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy xã; xác định rõ nhiệm vụ, lộ trình, thời gian thực hiện và trách nhiệm của từng cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai.

b) Bảo đảm tính khả thi, hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương; ưu tiên các nhiệm vụ trọng tâm, thiết thực, phục vụ trực tiếp người dân và hoạt động quản lý nhà nước của chính quyền cấp xã.

c) Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành; phát huy vai trò phối hợp của các cơ quan, đơn vị, các thôn, Tổ công nghệ số cộng đồng trong tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

d) Việc triển khai phải gắn với cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp; sử dụng hiệu quả nguồn lực được giao, bảo đảm tiết kiệm, tránh chồng chéo, hình thức và lãng phí.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP, PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo; nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy

1.1. Tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW và các kế hoạch của cấp trên

Tổ chức tuyên truyền, phổ biến nội dung Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 56-KH/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy xã và các văn bản chỉ đạo liên quan đến phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số bằng các hình thức phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn xã.

Đẩy mạnh tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh, Trang thông tin điện tử xã, mạng xã hội, các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng; biên soạn, cung cấp tài liệu tuyên truyền ngắn gọn, dễ hiểu; lồng ghép nội dung chuyển đổi số, kỹ năng số trong các hoạt động tuyên truyền, tập huấn, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể nhằm nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến về tư duy và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và Nhân dân trên địa bàn xã.

Kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình hay, cách làm hiệu quả trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã; các cơ quan, đơn vị liên quan; Ban quản lý các thôn; Tổ công nghệ số cộng đồng.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

1.2. Thực hiện nghiêm nhiệm vụ được giao trên các hệ thống số

Các cơ quan, đơn vị, bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ được giao về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên theo dõi, cập nhật tiến độ, kết quả thực

hiện các nhiệm vụ trên các hệ thống thông tin, nền tảng số do cấp có thẩm quyền triển khai.

Kịp thời tiếp nhận, xử lý và phản hồi các ý kiến, phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân thông qua các hệ thống tiếp nhận phản ánh, kiến nghị, các nền tảng số và các kênh thông tin theo quy định; nâng cao chất lượng phục vụ, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được giao; bảo đảm thông tin, số liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ công tác theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch.

** Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.*

** Cơ quan phối hợp: Các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

1.3. *Đẩy mạnh phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với sử dụng dịch vụ số thiết yếu*

Tổ chức triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã; phổ cập kỹ năng số cơ bản cho người dân gắn với nhu cầu thực tế như sử dụng dịch vụ công trực tuyến, ứng dụng VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt, mua bán trên nền tảng số, tra cứu thông tin và bảo đảm an toàn trên môi trường mạng.

Đổi mới phương thức triển khai theo hướng “cầm tay chỉ việc”, dễ hiểu, dễ thực hiện; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, hộ nghèo, hộ cận nghèo, người yếu thế và người chưa có kỹ năng sử dụng thiết bị thông minh. Lòng ghép nội dung phổ cập kỹ năng số trong các cuộc họp thôn, sinh hoạt cộng đồng, sinh hoạt đoàn thể và các hoạt động tuyên truyền tại cơ sở.

Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên thanh niên, giáo viên, cán bộ, công chức và các lực lượng tại chỗ trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số thiết yếu; từng bước nâng cao kỹ năng số và hình thành thói quen sử dụng các nền tảng số trong đời sống hằng ngày.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh xã; các Trường học; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã; Ban quản lý các thôn; Tổ công nghệ số cộng đồng và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2. Thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách của cấp trên

2.1. *Gắn trách nhiệm người đứng đầu và cán bộ, công chức trong thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số*

Rà soát, cụ thể hóa các tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa

học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức; đưa kết quả thực hiện vào nội dung đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, bình xét thi đua, khen thưởng hằng năm.

Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

Tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách đối với người làm công tác chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, an ninh mạng theo quy định hiện hành; tạo điều kiện để cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực số đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế tổ chức thực hiện

Thường xuyên rà soát các quy định, văn bản, hướng dẫn liên quan đến khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý của xã; kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, nhất là các nội dung liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, số hóa hồ sơ, dữ liệu số, trang thiết bị và hạ tầng phục vụ chuyển đổi số.

Tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét, hướng dẫn, sửa đổi, bổ sung các quy định chưa phù hợp; đồng thời tổ chức triển khai kịp thời, hiệu quả các cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Lồng ghép việc rà soát, đề xuất hoàn thiện cơ chế tổ chức thực hiện với công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

2.3. Quản lý, khai thác và chia sẻ dữ liệu

Tổ chức quản lý, cập nhật, khai thác hiệu quả các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, các hệ thống thông tin và dữ liệu dùng chung do Trung ương, tỉnh triển khai; bảo đảm dữ liệu được cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời, phục vụ hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trên địa bàn.

Thực hiện khai thác, sử dụng, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị theo đúng quy định; tăng cường tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa, không yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong các cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ theo quy định.

Phân công rõ trách nhiệm quản lý, cập nhật, khai thác dữ liệu đối với từng lĩnh vực; thường xuyên kiểm tra, rà soát, bảo đảm chất lượng dữ liệu; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, bảo mật dữ liệu trong quá trình quản lý, khai thác và sử dụng.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3. Phát triển hạ tầng số

3.1. Bảo đảm hạ tầng số phục vụ hoạt động của cơ quan nhà nước

Rà soát, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin tại trụ sở UBND xã; bảo đảm đường truyền internet ổn định, đáp ứng yêu cầu xử lý công việc trên môi trường điện tử. Từng bước hoàn thiện hệ thống mạng nội bộ (LAN), mạng không dây (Wifi), thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

Bảo đảm 100% cán bộ, công chức được cấp và sử dụng hiệu quả chữ ký số cá nhân trong giải quyết công việc; duy trì điều kiện tổ chức họp trực tuyến, xử lý hồ sơ điện tử và sử dụng các nền tảng số dùng chung do Trung ương, tỉnh triển khai.

Rà soát nhu cầu đầu tư, nâng cấp trang thiết bị công nghệ thông tin, thiết bị phục vụ chuyển đổi số; thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng, chủ động phòng ngừa, phát hiện và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin trong quá trình vận hành hệ thống.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; các đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.2. Khai thác, sử dụng hiệu quả hạ tầng và dữ liệu dùng chung

Tổ chức khai thác hiệu quả các nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống dùng chung do Trung ương, tỉnh triển khai; phối hợp cập nhật, đồng bộ, làm sạch dữ liệu theo quy định, bảo đảm dữ liệu đầy đủ, chính xác, kịp thời phục vụ công tác quản lý nhà nước, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công.

Thực hiện lưu trữ, quản lý, khai thác và sử dụng hiệu quả dữ liệu phát sinh

trong quá trình xử lý công việc; từng bước hình thành, bổ sung các bộ dữ liệu phục vụ công tác quản lý, điều hành của UBND xã; đẩy mạnh chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu giữa các bộ phận chuyên môn nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

Tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin và dữ liệu dùng chung; thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân và bảo mật thông tin theo quy định của pháp luật.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.3. Phát triển hạ tầng viễn thông băng rộng, 5G; xóa vùng lõm sóng

Tổ chức rà soát, cập nhật hiện trạng hạ tầng viễn thông trên địa bàn; xác định các khu vực, thôn, điểm dân cư tập trung, nhà nông, nhà sinh hoạt cộng đồng còn chưa được phủ sóng hoặc chất lượng sóng di động, internet chưa ổn định để tổng hợp, đề xuất cơ quan có thẩm quyền và các doanh nghiệp viễn thông xem xét đầu tư, nâng cấp, mở rộng hạ tầng.

Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông triển khai các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ viễn thông, internet; tạo điều kiện thuận lợi trong quá trình khảo sát, đầu tư hạ tầng viễn thông trên địa bàn; ưu tiên các khu vực phục vụ hoạt động cộng đồng, giáo dục, y tế và chuyển đổi số tại cơ sở.

Thiết lập và duy trì các kênh tiếp nhận phản ánh của người dân về chất lượng dịch vụ viễn thông, tình trạng mất sóng, mất kết nối internet thông qua Trang thông tin điện tử xã, các nền tảng số, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác; kịp thời tổng hợp, phản ánh đến cơ quan chức năng và doanh nghiệp cung cấp dịch vụ để phối hợp xử lý.

Ưu tiên triển khai các giải pháp bảo đảm kết nối internet tại nhà nông, điểm sinh hoạt cộng đồng và các điểm triển khai mô hình 'Một cửa số tại thôn', phục vụ công tác tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số và cung cấp dịch vụ số cho người dân.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã; Ban quản lý các thôn; các cơ quan, đơn vị có liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

3.4. Thí điểm ứng dụng số phục vụ quản lý xã hội

Triển khai thí điểm các mô hình ứng dụng công nghệ số phục vụ công tác quản lý nhà nước, điều hành và phục vụ Nhân dân trên địa bàn xã. Xây dựng và vận hành hiệu quả các kênh tương tác số giữa chính quyền và người dân như Trang Zalo OA của xã, nhóm “Kết nối dân - chính quyền” hoặc các nền tảng

phù hợp khác để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tạo điều kiện để người dân gửi hình ảnh, video phản ánh các vấn đề liên quan đến môi trường, hạ tầng giao thông, an ninh trật tự, thủ tục hành chính và các vấn đề dân sinh.

Tổ chức thí điểm lắp đặt hệ thống camera an ninh tại một số vị trí phù hợp như khu vực trung tâm thôn, nhà rông, các tuyến đường chính, ngã ba, ngã tư và các điểm có nguy cơ phát sinh mất an ninh trật tự theo khả năng nguồn lực trên địa bàn và bảo đảm quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, an toàn thông tin mạng; kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác theo dõi, giám sát và bảo đảm an ninh trật tự trên địa bàn.

Định kỳ đánh giá hiệu quả triển khai các mô hình thí điểm; kịp thời điều chỉnh, hoàn thiện và từng bước nhân rộng các mô hình ứng dụng số phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; Ban chỉ huy quân sự xã; các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4. Phát triển dữ liệu số, ứng dụng số và chính quyền số

4.1. Chuẩn hóa công tác quản lý và sử dụng dữ liệu

Tổ chức quản lý, cập nhật, khai thác và sử dụng dữ liệu bảo đảm nguyên tắc “đúng, đủ, sạch, sống, thống nhất, dùng chung”; thực hiện đồng bộ việc tạo lập, cập nhật, lưu trữ và khai thác dữ liệu trên các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định.

Phân công rõ trách nhiệm của các bộ phận chuyên môn, cán bộ, công chức trong việc quản lý, cập nhật và khai thác dữ liệu; thường xuyên kiểm tra, rà soát, đánh giá chất lượng dữ liệu, kịp thời phát hiện và khắc phục các tồn tại, sai sót nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

Từng bước hình thành phương thức làm việc dựa trên dữ liệu; tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu số trong tham mưu, quản lý, điều hành, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.2. Ứng dụng dữ liệu số nâng cao chất lượng dịch vụ công, phục vụ người dân và tổ chức

Khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu đã được số hóa trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường kết nối, chia sẻ và tái sử dụng dữ liệu giữa các hệ thống thông tin

theo quy định; không yêu cầu người dân, tổ chức cung cấp lại thông tin, giấy tờ đã có trong các cơ sở dữ liệu hoặc hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong tiếp nhận, xử lý và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức trong quá trình thực hiện thủ tục hành chính.

Phát huy vai trò của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Tổ công nghệ số cộng đồng và các mô hình hỗ trợ chuyển đổi số tại cơ sở trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu; góp phần nâng cao tỷ lệ hồ sơ trực tuyến và mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với việc giải quyết thủ tục hành chính.

** Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.*

** Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội xã; Công an xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.3. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính gắn với dữ liệu số

Tổ chức rà soát, đề xuất đơn giản hóa thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của xã trên cơ sở khai thác, sử dụng hiệu quả dữ liệu số và kết quả số hóa hồ sơ; giảm thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và tổ chức.

Thực hiện nghiêm nguyên tắc “mỗi thông tin chỉ cung cấp một lần”; tăng cường tái sử dụng dữ liệu đã có trong các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các hệ thống thông tin được kết nối, chia sẻ theo quy định. Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát việc giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; kịp thời chấn chỉnh các tồn tại, hạn chế, nâng cao tỷ lệ hồ sơ được giải quyết đúng hạn và trước hạn.

** Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.*

** Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã; Công an xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.4. Đẩy mạnh hoạt động của cơ quan nhà nước trên môi trường số

Tiếp tục triển khai xử lý công việc, văn bản và hồ sơ công việc trên môi trường điện tử; thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử có ký số theo quy định; tăng cường sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành và giải quyết công việc.

Từng bước giảm sử dụng văn bản giấy, chuẩn hóa quy trình xử lý công việc trên môi trường điện tử; nâng cao tỷ lệ hồ sơ, công việc được xử lý trên môi trường số; tăng cường theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện, góp phần nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính và hiệu quả hoạt động của cơ quan nhà nước.

* *Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.*

* *Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.5. Ứng dụng chứng thực bản sao điện tử

Tổ chức triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính theo quy định của pháp luật; rà soát, đơn giản hóa quy trình, nghiệp vụ liên quan nhằm tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức trong quá trình thực hiện các giao dịch hành chính trên môi trường điện tử.

Đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng bản sao điện tử trong thực hiện thủ tục hành chính và các giao dịch có liên quan; từng bước giảm việc sử dụng bản giấy khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, góp phần tiết kiệm thời gian, chi phí và nâng cao hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính.

* *Cơ quan chủ trì: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã.*

* *Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Văn hóa - Xã hội xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.6. Ứng dụng các nền tảng số dùng chung

Tổ chức triển khai, khai thác và sử dụng hiệu quả các hệ thống thông tin, nền tảng số dùng chung do Trung ương, tỉnh triển khai như Hệ thống báo cáo, Hệ thống theo dõi thực hiện nhiệm vụ, Hệ thống tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành và các nền tảng số phục vụ quản lý, điều hành khác.

Bảo đảm cán bộ, công chức được cấp tài khoản và sử dụng thường xuyên các hệ thống theo chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện cập nhật đầy đủ, chính xác, kịp thời thông tin, dữ liệu trên các hệ thống; nâng cao hiệu quả khai thác dữ liệu phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo, điều hành và giải quyết thủ tục hành chính.

* *Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

* *Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

* Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4.7. Triển khai chính quyền số

Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ phát triển chính quyền số theo chỉ đạo của Chính phủ, của tỉnh và của xã; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công; nâng cao chất lượng phục vụ người dân, tổ chức.

Tăng cường ứng dụng dữ liệu số trong công tác quản lý nhà nước; từng bước số hóa, cập nhật và khai thác dữ liệu thuộc các lĩnh vực dân cư, đất đai, an ninh trật tự, môi trường, an sinh xã hội và các lĩnh vực khác theo quy định; phục vụ hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và ra quyết định của chính quyền địa phương.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Phòng Kinh tế xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Công an xã; các phòng chuyên môn thuộc UBND xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

4.8. Xử lý, gửi, nhận văn bản mật trên môi trường số

Tổ chức xử lý, gửi, nhận văn bản mật trên môi trường số theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; khai thác, sử dụng các hệ thống, mạng truyền số liệu chuyên dùng được cấp có thẩm quyền cho phép; bảo đảm an toàn, bảo mật trong quá trình quản lý, sử dụng và lưu trữ văn bản mật.

Phân công rõ trách nhiệm quản lý, sử dụng; tăng cường kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định về bảo vệ bí mật nhà nước; kịp thời phát hiện, chấn chỉnh và xử lý các tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện.

** Cơ quan chủ trì: Văn phòng HĐND và UBND xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

5. Chuyển đổi số trong một số ngành, lĩnh vực ưu tiên

5.1. Tài nguyên, môi trường

Phối hợp cập nhật, chuẩn hóa, khai thác hiệu quả dữ liệu đất đai, tài nguyên và môi trường theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn cấp trên; tăng cường ứng dụng công nghệ số, dữ liệu số phục vụ công tác quản lý nhà nước, quy hoạch, quản lý đất đai, tài nguyên và bảo vệ môi trường trên địa bàn.

Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến trong lĩnh vực đất đai, môi trường; tăng cường khai thác, sử dụng dữ liệu số trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; giảm giấy tờ, giảm thời gian thực hiện thủ tục, tạo thuận lợi cho người dân và tổ chức.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân thực hiện các thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; từng bước nâng cao hiệu quả quản lý, giám sát tài nguyên, môi trường bằng các công cụ và nền tảng số phù hợp với điều kiện thực tế trên địa bàn xã.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.*

** Cơ quan phối hợp: Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Phòng Văn*

hóa - Xã hội xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

5.2. Theo dõi môi trường và cảnh báo

Tăng cường ứng dụng công nghệ số, các nền tảng thông tin và dữ liệu phục vụ theo dõi, nắm bắt tình hình môi trường trên địa bàn; kịp thời phát hiện, phản ánh và phối hợp xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến môi trường, tài nguyên và thiên tai.

Khai thác hiệu quả các nguồn dữ liệu, thông tin cảnh báo từ các cơ quan chuyên môn cấp trên; tăng cường tuyên truyền, cung cấp thông tin đến người dân về tình hình thời tiết, thiên tai, môi trường và các biện pháp phòng ngừa, ứng phó. Từng bước nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ phù hợp phục vụ công tác cảnh báo sớm, giảm thiểu rủi ro thiên tai khi có điều kiện.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Kinh tế xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; Phòng Văn hóa - Xã hội xã; các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

5.3. Y tế, giáo dục, an sinh xã hội

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong quản lý, điều hành và cung cấp dịch vụ thuộc các lĩnh vực y tế, giáo dục và an sinh xã hội; tăng cường sử dụng các nền tảng số, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ công tác quản lý và cung cấp dịch vụ cho người dân.

Phối hợp triển khai hồ sơ sức khỏe điện tử, cập nhật và khai thác dữ liệu phục vụ công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân; thực hiện quản lý đối tượng an sinh xã hội trên nền tảng số theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền; thúc đẩy thanh toán không dùng tiền mặt trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, chi trả chính sách an sinh xã hội khi đủ điều kiện.

Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số trong lĩnh vực y tế, giáo dục và an sinh xã hội; góp phần nâng cao chất lượng phục vụ và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Trạm Y tế xã; các cơ sở giáo dục; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

6. Công tác bảo đảm an toàn thông tin mạng, an ninh mạng

6.1. Tăng cường bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng

Tổ chức triển khai thực hiện các quy định của Trung ương, của tỉnh về bảo đảm an toàn thông tin mạng và an ninh mạng; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ công việc;

thực hiện nghiêm các quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường số.

Phối hợp với các cơ quan chuyên môn cấp trên trong công tác giám sát, phát hiện, cảnh báo và xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin; kịp thời báo cáo, khắc phục các sự cố phát sinh; tăng cường các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin đối với hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, dữ liệu số và các nền tảng dùng chung đang khai thác, sử dụng.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

6.2. Bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ

Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên rà soát, xác định và thực hiện các yêu cầu về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin thuộc phạm vi quản lý, sử dụng của xã; triển khai các biện pháp bảo đảm an toàn thông tin theo hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền.

Thực hiện kiểm tra, rà soát việc tuân thủ các quy định về an toàn thông tin; duy trì chế độ sao lưu dữ liệu định kỳ, bảo đảm khả năng khôi phục dữ liệu khi xảy ra sự cố; kịp thời khắc phục các tồn tại, hạn chế trong công tác bảo đảm an toàn thông tin.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

6.3. Triển khai và sử dụng hiệu quả giải pháp phòng, chống mã độc

Tổ chức cài đặt, quản lý và sử dụng các phần mềm phòng, chống mã độc tập trung theo hướng dẫn của tỉnh; bảo đảm 100% máy tính công vụ được cài đặt và duy trì hoạt động ổn định các giải pháp bảo mật được cấp có thẩm quyền triển khai.

Nâng cao ý thức của cán bộ, công chức trong sử dụng thiết bị công nghệ thông tin; không cài đặt phần mềm không rõ nguồn gốc, không truy cập các trang thông tin không an toàn; thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng thiết bị công nghệ thông tin phục vụ công việc; không tự ý vô hiệu hóa hoặc gỡ bỏ các phần mềm bảo mật đã được cài đặt.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

6.4. Nâng cao năng lực ứng cứu sự cố và nhận thức về an toàn thông tin

Cử cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng, diễn tập ứng cứu sự cố an toàn thông tin do cấp có thẩm quyền tổ chức; nâng cao kỹ năng nhận diện, phòng ngừa, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin trên môi trường số.

Thực hiện nghiêm quy trình tiếp nhận, báo cáo và xử lý sự cố an toàn thông tin; tăng cường tuyên truyền, phổ biến kiến thức, kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin mạng cho cán bộ, công chức và người dân; góp phần xây dựng môi trường số an toàn, lành mạnh trên địa bàn.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Công an xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

7. Lựa chọn tối thiểu 01 bài toán “ứng dụng công nghệ số” gắn với nhu cầu thực tiễn của địa phương

Căn cứ điều kiện thực tế và nguồn lực của địa phương, triển khai thí điểm tối thiểu 01 bài toán ứng dụng công nghệ số gắn với nhu cầu thực tiễn, sát đời sống Nhân dân, hoạt động quản lý nhà nước hoặc sản xuất trên địa bàn để tổ chức triển khai thí điểm, đánh giá hiệu quả và từng bước nhân rộng. Ưu tiên lựa chọn mô hình có khả năng triển khai ngay, chi phí thấp, hiệu quả cao và phù hợp điều kiện thực tế của địa phương miền núi, định kỳ đánh giá hiệu quả, tổng hợp kết quả thực hiện và đề xuất nhân rộng đối với các mô hình phù hợp như:

Mô hình “Một cửa số tại thôn” nhằm hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến, nộp hồ sơ trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, sử dụng VNeID và các dịch vụ số thiết yếu.

Mô hình “Kết nối dân - chính quyền” thông qua Zalo OA hoặc các nền tảng số để tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân trên môi trường số.

Mô hình “Camera an ninh cộng đồng” phục vụ giám sát an ninh trật tự tại các khu dân cư, nhà rông, các điểm công cộng.

Mô hình “Cửa hàng số nông sản Đắk Pxi” hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng địa phương trên môi trường số; kết nối tiêu thụ sản phẩm thông qua các nền tảng thương mại điện tử và mạng xã hội.

Mô hình “Nhà rông số - điểm sinh hoạt cộng đồng số” phục vụ tuyên truyền, phổ biến kỹ năng số, tiếp cận thông tin và dịch vụ số cho người dân.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Phòng Kinh tế xã; Công an xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã; các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Quý II năm 2026 và duy trì thực hiện trong năm 2026.*

8. Phát triển nguồn nhân lực số

Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, điều hành trên môi trường số cho đội ngũ lãnh đạo, quản lý; bảo đảm 100% cán bộ, công chức được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kỹ năng số cơ bản, kỹ năng khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, nền tảng số phục vụ công việc.

Phát huy vai trò của lực lượng tại chỗ như đoàn viên thanh niên, giáo viên, cán bộ thôn, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và những người có kiến thức, kỹ năng công nghệ thông tin tham gia hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng các dịch vụ số và nền tảng số thiết yếu.

Tạo điều kiện cho cán bộ, công chức tham gia các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyển đổi số, an toàn thông tin mạng, kỹ năng số và ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong công việc theo các chương trình của Trung ương, tỉnh (nếu có).

Tiếp tục củng cố, nâng cao hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng; phát huy vai trò của nhà rộng, nhà sinh hoạt cộng đồng, nhà văn hóa thôn trong phổ cập kỹ năng số cho người dân; lồng ghép triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” gắn với nhu cầu thực tế của địa phương.

Bảo đảm nhân lực, trang thiết bị và các điều kiện cần thiết cho hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân, tổ chức.

Phấn đấu đến hết năm 2026, 100% cán bộ, công chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản; trên 70% người dân trưởng thành được tiếp cận, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số thiết yếu; duy trì hiệu quả hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng tại 100% thôn.

** Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội xã.*

** Cơ quan phối hợp: Văn phòng HĐND và UBND xã; Công an xã; Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã; các trường học; Đoàn Thanh niên; các thôn và các cơ quan, đơn vị liên quan.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

9. Phát huy các thiết chế văn hóa phục vụ chuyển đổi số cộng đồng

Tận dụng hệ thống nhà văn hóa, nhà rộng, điểm sinh hoạt cộng đồng để tổ chức tuyên truyền, phổ cập kỹ năng số, triển khai phong trào Bình dân học vụ số, hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, VNeID, thanh toán không dùng tiền mặt và các dịch vụ số thiết yếu; xây dựng mô hình Nhà rộng số gắn với chuyển đổi số cộng đồng.

** Cơ quan chủ trì: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã.*

** Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; Đoàn Thanh niên; Ban quản lý các thôn; Tổ công nghệ số cộng đồng.*

** Thời gian thực hiện: Thường xuyên.*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Kế hoạch này; đưa các nội dung phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số vào chương trình, kế hoạch công tác hằng năm của cơ quan, đơn vị; xác định rõ trách nhiệm, tiến độ thực hiện và kết quả đầu ra.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao; gương mẫu trong ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, sử dụng dữ liệu số và các nền tảng số trong công tác quản lý, điều hành.

2. Phòng Văn hóa - Xã hội xã

Là cơ quan đầu mối tham mưu UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp tình hình thực hiện; tham mưu sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện.

Chủ trì tham mưu triển khai các nhiệm vụ về chuyển đổi số, phát triển hạ tầng số, dữ liệu số, chính quyền số, xã hội số, an toàn thông tin mạng; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan kịp thời tham mưu tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

Định kỳ hoặc đột xuất tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

3. Công an xã, Văn phòng HĐND và UBND xã, Phòng Kinh tế xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công xã, Trung tâm Cung ứng Dịch vụ công ích xã và các cơ quan, đơn vị liên quan

Theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch; phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội xã trong quá trình triển khai; định kỳ báo cáo kết quả thực hiện và các khó khăn, vướng mắc phát sinh.

4. Ban quản lý các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng

Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người dân tiếp cận và sử dụng các dịch vụ số; triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”; hỗ trợ người dân sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, ứng dụng VNeID và các nền tảng số thiết yếu.

Tích cực tham gia triển khai các mô hình, bài toán ứng dụng công nghệ số của xã; phản ánh kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

5. Rà soát nhu cầu, đề xuất kinh phí và nguồn lực thực hiện

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động rà soát nhu cầu về hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị, phần mềm, dữ liệu, đào tạo, tập huấn và các điều kiện cần thiết khác để thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch; xây dựng dự toán kinh phí gửi Phòng Văn hóa - Xã hội xã tổng hợp.

Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì tổng hợp nhu cầu chuyên môn; Phòng Kinh tế chủ trì tham mưu bố trí kinh phí, cân đối nguồn lực, đầu tư, mua sắm trang thiết bị theo khả năng ngân sách địa phương; đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền hỗ trợ kinh phí, lồng ghép các nguồn lực từ chương trình, dự án và các nguồn vốn hợp pháp khác; khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa để triển khai các nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn xã theo quy định.

Ưu tiên bố trí nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm như phát triển hạ tầng số, số hóa hồ sơ, dữ liệu số, bảo đảm an toàn thông tin mạng, nâng cao năng lực số cho cán bộ, công chức và người dân, triển khai các mô hình thí điểm ứng dụng công nghệ số trên địa bàn xã.

6. Chế độ thông tin, báo cáo

Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ thực hiện chế độ báo cáo định kỳ 06 tháng, hằng năm hoặc đột xuất theo yêu cầu; gửi kết quả thực hiện về Phòng Văn hóa - Xã hội xã để tổng hợp, tham mưu UBND xã báo cáo cấp có thẩm quyền theo quy định.

Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 08/4/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đăk Pxi về việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 25-KH/ĐU ngày 23/01/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Đăk Pxi về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia trên địa bàn xã Đăk Pxi./.

Nơi nhận:

- Sở KH&CN tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy xã;
- Thường trực HĐND xã;
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND xã;
- Công an xã;
- Các phòng, đơn vị thuộc UBND xã (th/h);
- Trang thông tin điện tử xã;
- Lưu: VT, VHXH, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hoàng Công Ái